TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh Phúc

Bản án số: 55/2021/DS-ST
Ngày: 10 - 6 - 2021
V/V tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY-TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Thanh Sơn**.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Tôn Văn Hùng**.
2. Bà **Đặng Thị Tiềm**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Tăng Thị Điền** - Cán bộ TAND thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 10 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 26/2021/TLST- DS ngày 28 tháng 01 năm 2021 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2021/QĐXXST- DS ngày 14 tháng 4 năm 2021 giữa các đương sự.

1/ *Nguyên đơn*: **Nguyễn Vương C**, sinh năm 1990; (có mặt)
Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện M, tỉnh Đồng Tháp.

2/ *Bị đơn:* **Đinh Kim T**, sinh năm 1985; (vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp A, xã B, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Trong đơn khởi kiện ngày 25/01/2021, tại lời khai trong các biên bản hòa giải và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Đinh Kim T trình bày:* Do quen biết với nhau nên vào ngày 20/12/2020 anh C có cho chị Đinh Kim T vay không lãi với số tiền 28.000.000 đồng, thời hạn trả vào ngày 30/12/2020. Khi vay tiền chị T có viết biên nhận và ký tên vào biên nhận. Sau khi vay đến hạn trả theo thỏa thuận nhưng chị T không trả. Phía Cảnh có đòi nhiều lần nhưng phía chị T chỉ trả được số tiền là 7.000.000 đồng, số tiền còn lại là 21.000.000 đồng chị T hẹn sẽ trả mà không trả. Nay anh C yêu cầu chị T phải có nghĩa vụ trả cho anh C số tiền vốn vay còn lại là 21.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

* Bị đơn chị Đinh Kim T dù đã được Tòa án tống đạt thông báo thụ lý, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử và triệu tập hợp lệ nhiều lần, nhưng vẫn vắng mặt không có lý do và không có ý kiến gởi cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở lời trình bày của các đương sự, các tài liệu chứng cứ được đưa ra xem xét tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Việc vắng mặt bị đơn chị Đinh Kim T. Xét thấy, bị đơn chị T đã được Tòa án triệu tập xét xử hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng tiến hành xét xử vắng mặt phía bị đơn chị T.

[2] Về quan hệ tranh chấp: Xác định đây là tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

[3] Về yêu cầu của nguyên đơn anh Nguyễn Vương C: yêu cầu phía chị Đinh Kim T phải có nghĩa vụ trả cho anh C số tiền vốn vay là 21.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi. Xét thấy, yêu cầu của phía nguyên đơn anh C là có căn cứ để chấp nhận. Bởi lẽ, tại phiên tòa hôm nay phía nguyên đơn anh C xác định phía anh C có cho chị Đinh Kim T vay không lãi với số tiền là 28.000.000 đồng vào ngày 20/12/2020, thời hạn vay đến ngày 30/12/2020 sẽ trả lại tiền vay. Khi vay tiền chị T có viết biên nhận và ký tên ghi họ tên vào biên nhận. Khi đến hạn trả theo thỏa thuận nhưng chị T không trả, sau đó chị T có trả được 7.000.000 đồng, hiện còn nợ lại là 21.000.000 đồng. Phía anh C có đòi nhiều lần nhưng phía chị T hẹn trả mà không trả kéo dài cho đến nay. Phía anh C cũng có cung cấp tài liệu, chứng cứ để chứng minh là có cho chị T vay tiền cụ thể là 01 biên nhận vay tiền do chị T viết có ký tên và ghi họ tên vào biên nhận, nên yêu cầu của anh C là có căn cứ để chấp nhận.

[4] Đối với phía bị đơn chị Đinh Kim T dù đã được Tòa án tống đạt thông báo thụ lý, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn không đến và không có ý kiến gởi cho Tòa án. Cho thấy, phía bị đơn chị T đã biết được số tiền mà phía nguyên đơn anh C đã khởi kiện để yêu cầu phía bị đơn chị T phải có nghĩa vụ trả, nhưng phía bị đơn chị T đã từ bỏ nghĩa vụ cung cấp chứng cứ để chứng minh là mình có nợ số tiền vay đối với yêu cầu khởi kiện của phía nguyên đơn hay không, đều này cũng đồng nghĩa là phía bị đơn chị T đã thừa nhận số tiền còn nợ mà phía nguyên đơn đã khởi kiện và yêu cầu phía bị đơn chị T phải có nghĩa vụ trả nên chị T không cung cấp tài liệu, chứng cứ để chứng minh. Việc bị đơn cố tình không đến là nhằm kéo dài thời gian trả nợ và gây khó khăn cho việc thu hồi nợ đối với phía nguyên đơn. Đối với phía bị đơn chị T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với nguyên đơn nên cần buộc phía bị đơn chị Đinh Kim T phải có nghĩa vụ trả cho anh Nguyễn Vương C số tiền vốn vay là 21.000.000 đồng.

[5] Về lãi suất: Tại phiên tòa hôm nay phía nguyên đơn anh C không yêu cầu tính lãi, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét để giải quyết.

[6] Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Nguyễn Vương C, nên phía bị đơn chị T phải chịu án phí trên số tiền phải trả cho phía anh C là 21.000.000 đồng theo quy định tại khoản 2, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; nên chị T phải có nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.050.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, 271, 272 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 463, 466, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự; khoản 2, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử

1. Về dân sự: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Nguyễn Vương C.

Buộc chị Đinh Kim T phải có nghĩa vụ trả cho anh Nguyễn Vương C số tiền vốn vay là 21.000.000 đồng.

Kể từ ngày nguyên đơn anh C có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị đơn chị T chậm thực hiện nghĩa vụ thì còn phải chịu lãi suất theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trên số tiền chậm trả tương ứng thời gian chậm thi hành án.

2. Về án phí:

Buộc chị Đinh Kim T phải có nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.050.000 đồng.

Hoàn lại cho anh Nguyễn Vương C 525.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà anh C đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006774 ngày 25 tháng 01 năm 2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Cai Lậy.

3. Về quyền kháng cáo:

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn chị Đinh Kim T thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thị xã Cai Lậy;
- CCTHADS thị xã Cai Lậy;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Phan Thanh Sơn